

Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v giao nhiệm vụ NCKH cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 4811/QĐ-BCT ngày 29 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quy chế hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quy định về nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Căn cứ đề xuất của các đơn vị đào tạo trong trường;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Khoa học Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt đề tài NCKH của sinh viên và giao nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài NCKH năm học 2016-2017. Danh sách đề tài kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài, các sinh viên, nhóm sinh viên thực hiện nghiên cứu theo đúng nội dung và tiến độ đã đăng ký. Các giảng viên hướng dẫn và sinh viên tham gia nghiên cứu được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông trưởng phòng: KHCN, Đào tạo, TCHC, TCKT, CT HSSV, các sinh viên tham gia đề tài, các giảng viên tham gia hướng dẫn và các đơn vị có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu VT, Phòng KHCN.

HIỆU TRƯỞNG 

PGS.TS. Trần Đức Quý



DANH SÁCH ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN NĂM HỌC 2016-2017

(Kèm theo quyết định số 1095 ngày 09/09/2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội)

Stt	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Lớp	Khoa	Người hướng dẫn
1	Nghiên cứu, phát triển mô đun thu năng lượng hỗn tạp từ môi trường cho cảm biến không dây	Lê Đình Văn	ĐH TĐH 3-K9	K. Điện	Hà Văn Phương
2	Nghiên cứu xây dựng chương trình tính toán ngắn mạch	Thân Bá Tước	ĐH Điện 1-K8	K. Điện	Nguyễn Quang Thuấn Đặng Hoàng Anh
3	Xây dựng chương trình hỗ trợ thiết kế hệ thống cung cấp điện	Nguyễn Đức Nam	ĐH Điện 2-K8	K. Điện	Nguyễn Quang Thuấn Nguyễn Văn Hùng
4	Nghiên cứu về truyền thông mạng công nghiệp của PLC-S7 1200	Vũ Văn Thành	ĐH TĐH3-K8	K. Điện	Nguyễn Thu Hà
5	Nghiên cứu chế tạo bộ nguồn điện năng lượng mặt trời độc lập	Nguyễn Hữu Khang	ĐH TĐH3-K9	K. Điện	Nguyễn Văn Đoài
6	Nghiên cứu, tính toán, thiết kế hệ thống nguồn lai ghép năng lượng mặt trời và năng lượng gió cho 1 đảo cô lập	Đỗ Quang Nghĩa	ĐH Điện CLC-K8	K. Điện	Nguyễn Văn Hùng
7	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hệ thống nối đất trong hệ thống điện	Đỗ Xuân An	ĐH Điện 3-K8	K. Điện	Ninh Văn Nam
8	Nghiên cứu, ứng dụng phần mềm Maxwell trong mô phỏng từ trường máy điện	Trần Thị Thủy	ĐH Điện 1-K9	K. Điện	Phí Hoàng Nhã
9	Nghiên cứu, phát triển thư viện giao tiếp giữa Microcontroller và HMI công nghiệp theo chuẩn truyền thông MODBUS	Nguyễn Thành Luân	ĐH Điện CLC-K8	K. Điện	Quách Đức Cường
10	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị phân tích sóng hài của lưới điện hạ áp	Vũ Minh Hưng	ĐH Điện CLC-K8	K. Điện	Quách Đức Cường Trịnh Trọng Chương
11	Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng tại khách sạn JW Marriot Hà Nội	Nguyễn Thị Huyền	ĐH QTKDDL1 - K9	K. Du lịch	Lê Thu Hương
12	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch bền vững tại biển Thiên Cầm, Hà Tĩnh	Nguyễn Thế Huy	ĐH VNH2 - K9	K. Du lịch	Phạm Thị Kiệm
13	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch văn hóa tại quần thể di tích Phủ Dầy, Nam Định.	Đinh Phi Hùng	ĐH VNH2 - K9	K. Du lịch	Phí Công Mạnh
14	Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch cộng đồng tại Sa Pa, Lào Cai.	Nguyễn Thúy Tâm	ĐH VNH1 - K9	K. Du lịch	Phí Công Mạnh



15	Góp phần nghiên cứu tổng hợp dược chất Glipizide điều trị bệnh tiểu đường tuýp 2	Nguyễn Thị Thu Mai	ĐH CN Hóa Dầu 1-K9	K.CN Hóa	Hoàng Thanh Đức
16	Góp phần nghiên cứu tổng hợp dược chất Guanabenz điều trị bệnh cao huyết áp	Phạm Thị Kiều	ĐH CN Hóa Dầu 1-K9	K.CN Hóa	Hoàng Thanh Đức
17	Nghiên cứu thành phần hóa học và khả năng kháng vi sinh vật kiểm định của loài Xăng sê (<i>Sanchezia speciosa</i>)	Kiều Quang Lộc	ĐH CN Hóa 3 - K9	K.CN Hóa	Lê Thị Hồng Nhung
18	Nghiên cứu xử lý nước thải sản xuất tinh bột từ củ dong riềng bằng phương pháp cánh đồng lọc	Nguyễn Tất Thắng	ĐH CNKTM2 – K9	K.CN Hóa	Nguyễn Hùng Ngân
19	Nghiên cứu phương pháp xử lý nước thải chăn nuôi bằng vi sinh vật để tận dụng làm phân bón dạng lỏng giàu dinh dưỡng.	Nguyễn Thị Diệu Linh	ĐH CNKTM3 – K9	K.CN Hóa	Nguyễn Hùng Ngân
20	Nghiên cứu sự hấp phụ một số ion kim loại nặng Cu(II), Cd(II) bằng vật liệu cacbon sulfonat được chế tạo từ rom ra.	Mai Ngọc Khánh Toàn	ĐH CN Hóa 2 - K9	K.CN Hóa	Nguyễn Mạnh Hà
21	Nghiên cứu xử lý một số hợp chất azo trong nước thải dệt nhuộm bằng Co(II) và persulfate.	Hoàng Thị Hà	ĐH CNKT MT2-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Ngọc Thanh
22	Nghiên cứu sử dụng enzym để phân lập dầu béo từ nguồn phụ phẩm chế biến cá ngừ đại dương	Nguyễn Thành Long	ĐH CN Hóa 2 - K9	K.CN Hóa	Nguyễn Quang Tùng
23	Nghiên cứu hóa thực vật cây Muồng Trâu	Phạm Thị Lan Anh	ĐH CN Hóa dầu 1 - K9	K.CN Hóa	Nguyễn Quang Tùng
24	Tổng hợp nano bạc sử dụng làm chất kháng nấm cây trồng.	Nguyễn Ngọc Thái	ĐH CN Hóa Dầu 1-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Thế Hữu
25	Nghiên cứu tổng hợp nano bạc để xử lý một số độc tố trong rượu (cồn thực phẩm)	Nguyễn Thùy Linh	ĐH CN Hóa Dầu 2-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Thế Hữu
26	Nghiên cứu phương pháp thu hồi Niken từ dung dịch thải mạ Crom - Niken	Nguyễn Văn An	ĐH CN Hóa 4 - K8	K.CN Hóa	Nguyễn Thị Thoa
27	Nghiên cứu chế tạo vật liệu Al ₂ O ₃ -CeO ₂ theo phương pháp đồng kết tủa ứng dụng hấp phụ ion florua trong nước	Nguyễn Ngọc Hiếu	ĐH CN Hóa 3 - K9	K.CN Hóa	Nguyễn Thị Thu Phương
28	Phân tích hàm lượng florua trong nước thải công ty sản xuất phân lân bằng phương pháp trắc quang	Nguyễn Thị Kim Thêu	ĐH CN Hóa 3 - K8	K.CN Hóa	Nguyễn Thị Thu Phương

29	Nghiên cứu tổng hợp màng sợi nano trên cơ sở polyvinyl ancol/poly ethylen glycol ứng dụng làm vật liệu điều hòa nhiệt độ theo môi trường	Hoàng Thị Nhã Phương	ĐH CN Hóa Dầu 2-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Thị Thu Thủy
30	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu chuyển pha trên cơ sở polyvinyl ancol/poly ethylen glycol ứng dụng làm vật liệu dự trữ năng lượng	Nguyễn Thị Hương	ĐH CN Hóa Dầu 2-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Thị Thu Thủy
31	Nghiên cứu chế tạo keo dán đa năng, kỵ nước, bền nhiệt từ xốp phế thải	Bùi Thị Thương	ĐH CNKT MT3 –K9	K.CN Hóa	Nguyễn Tuấn Anh
32	Nghiên cứu sử dụng tro bay nhiệt điện Phả Lại cho sản xuất vật liệu composit kết cấu đa năng chống cháy	Lê Thị Quỳnh Anh	ĐH CN Hóa 1-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Tuấn Anh
33	Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất tinh dầu thơm từ vỏ quả chanh nôm.	Đào Văn Hưởng	ĐH CN Hóa Dầu 1-K9	K.CN Hóa	Nguyễn Văn Lợi
34	Nghiên cứu thu hồi kim loại niken từ dung dịch thải của các phân xưởng mạ niken hóa học	Nguyễn Văn Chiến	ĐH CN Hóa3 - K8	K.CN Hóa	Nguyễn Xuân Huy
35	Phân tích, đánh giá mức độ ô nhiễm kim loại nặng trong rau xanh được trồng tại một số địa phương thuộc đồng bằng Sông Hồng	Nguyễn Thị Mỹ Linh	ĐH CNKT MT 3 –K9	K.CN Hóa	Phạm Thị Mai Hương
36	Nghiên cứu xử lý chất thải từ các nhà máy chế biến thực phẩm thành phân bón hữu cơ vi sinh sử dụng cho cây trồng	Nguyễn Thị Thanh Vui	ĐH CNKT MT2 - K9	K.CN Hóa	Phạm Thị Mai Hương
37	Nghiên cứu xử lý các hợp chất nitơ trong nước thải giàu nitơ	Hoàng Thị Nguyệt	ĐH CNKT MT1 - K9	K.CN Hóa	Phạm Thị Thanh Yên
38	Nghiên cứu xử lý phenol trong nước thải quá trình luyện cốc bằng phương pháp oxy hóa có sử dụng xúc tác	Nguyễn Thị Hoa	ĐH CNKT MT 3 –K9	K.CN Hóa	Phạm Thị Thanh Yên
39	Nghiên cứu biến tính quặng Pyrolusite bằng phương pháp nhiệt ứng dụng để hấp thụ một số ion kim loại nặng trong nước	Nguyễn Thị Thúy	ĐH CN Hóa 1 - K9	K.CN Hóa	Phạm Thị Thu Giang
40	Quan trắc chất lượng nước mưa tại Quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội, đề xuất biện pháp thu gom, xử lý nước mưa làm nước sinh hoạt.	Bạch Thị Loan	ĐH CN Hóa 1-K9	K.CN Hóa	Trần Quang Hải

41	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composit trên cơ sở khung hữu cơ kim loại định hướng ứng dụng trong xử lý chất màu hữu cơ trong môi trường nước.	Lê Quỳnh Trang	ĐH CN Hóa Dầu 1-K9	K.CN Hóa	Vũ Minh Tân
42	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu quang xúc tác trên cơ sở khung hữu cơ kim loại chứa Zr định hướng ứng dụng để xử lý asen trong môi trường nước.	Vũ Văn Dũng	ĐH CN Hóa 1-K9	K.CN Hóa	Vũ Minh Tân
43	Đánh giá chất lượng nước thải đầu vào và nghiên cứu một số phương pháp xử lý hóa lý để làm giảm hàm lượng chất rắn lơ lửng và hữu cơ tổng trong nước thải công nghệ sản xuất giấy	Nguyễn Thị Phương Thảo	ĐH CNKT MT1 - K9	K.CN Hóa	Vương Thị Lan Anh
44	Tái chế quần áo đã qua sử dụng thành những sản phẩm mới có tiện ích	Nguyễn Thị Linh	ĐH CN May 2 - K8	K.CN May	Bùi Thị Thanh Hương Nguyễn Trọng Tuấn
45	Nghiên cứu, thiết kế áo khoác mùa đông cho học viên Trung tâm Việt – Nhật	Lại Thị Phương Thảo	ĐH TKTT 1 - K8	K.CN May	Đặng Thu Hương
46	Nghiên cứu áo dài cách tân cho nữ giáo viên Khoa Công nghệ May & TKTT	Mai Thị Thu Hương	ĐH CN May 6 – K9	K.CN May	Nguyễn Thị Mai Hoa
47	Ứng dụng công nghệ nhuộm vải từ nguyên liệu thiên nhiên vào thiết kế đồ lót	Nguyễn Thị Mỹ Dư	ĐH CN May 1-K8	K.CN May	Nguyễn Trọng Tuấn
48	Nghiên cứu thiết kế quần áo bảo hộ lao động trong môi trường nhiệt độ thấp	Nguyễn Thị Duyên	ĐH CN May 1- K8	K.CN May	Nguyễn Văn Du
49	Nghiên cứu xu hướng thời trang công sở hè của nữ năm 2017, lứa tuổi từ 25 đến 30 tuổi	Phạm Thị Hiền	ĐH CN May 1 - K8	K.CN May	Vũ Thị Hương Lan
50	Xây dựng mô hình hệ thống thủy lực xe tải HyunDai 15 tấn	Đỗ Đức Bình	ĐH Ô1 CLC - K8	K.CN Ô TÔ	Bùi Văn Hải
51	Mô phỏng hệ thống thủy lực xe tải HyunDai 15 tấn bằng phần mềm Automaison	Nguyễn Trung Thành	ĐH Ô1 CLC - K8	K.CN Ô TÔ	Bùi Văn Hải
52	Ứng dụng phần mềm Diesel R-K mô phỏng quá trình phun nhiên liệu; tính toán các chỉ tiêu môi trường của động cơ D1146 trên xe bus khi sử dụng nhiên liệu thay thế DME.	Đặng Văn Dũng	ĐH Ô 2 - K9	K.CN Ô TÔ	Nguyễn Huy Chiến
53	Nghiên cứu một số kỹ thuật thực hiện quảng cáo thông minh trên mạng xã hội	Đào Văn Toàn	ĐH KTPM2 – K9	K.CNTT	An Văn Minh

54	Xây dựng phần mềm phát hiện đạo văn trong các bài tập lớn của sinh viên khoa CNTT.	Đỗ Thị Lan	ĐH KTPM3-K9	K.CNTT	Đặng Quỳnh Nga
55	Nghiên cứu một số phương pháp dấu tin thuận nghịch trên dữ liệu đa phương tiện	Nguyễn Hữu Sơn	ĐH CNTT2-K10	K.CNTT	Đỗ Văn Tuấn
56	Nghiên cứu và xây dựng phần mềm bói chỉ tay	Nguyễn Văn Chiến	ĐH KTPM3-K9	K.CNTT	Đỗ Văn Tuấn
57	Nghiên cứu dữ liệu người dùng đưa ra quảng cáo phù hợp	Nguyễn Trọng giáp	CĐ CNTT1 – K17	K.CNTT	Hoàng Quang Huy
58	Nghiên cứu và xây dựng ứng dụng tìm kiếm bạn bè, người thân trên môi trường di động	Trịnh Văn Vinh	ĐH KTPM2 - K8	K.CNTT	Hoàng Quang Huy
59	Nghiên cứu ứng dụng phát hiện, nhận diện biển số xe ô tô và xe máy.	Đỗ Đình Thắng	ĐH KHMT4 - K10	K.CNTT	Ngô Đức Vĩnh
60	Nhận dạng khuôn mặt, biển số xe, chữ viết	Lê Tiến Hà	ĐH KTPMCLC-K10	K.CNTT	Ngô Đức Vĩnh
61	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống giao tiếp cho người khuyết tật	Vì Văn Soan	ĐH KTPM3 - K8	K.CNTT	Nguyễn Bá Nghiễn
62	Nghiên cứu và xây dựng ứng dụng đọc báo dựa trên thói quen người sử dụng	Trần Anh Tuấn	ĐH KTPM3 - K8	K.CNTT	Nguyễn Thái Cường
63	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống chấm điểm thực hành Tin văn phòng tự động	Hoàng Hôn Lân	ĐH KHMT3 - K10	K.CNTT	Nguyễn Thị Hương Lan
64	Sử dụng công cụ, xây dựng kịch bản kiểm thử tự động	Lê Thị Huệ	ĐH KTPM1-K8	K.CNTT	Nguyễn Thị Hương Lan
65	Nghiên cứu phương pháp dự báo khách hàng rời mạng trong quản lý khách hàng viễn thông di động	Trần Đức Anh	ĐH KTPM5-K9	K.CNTT	Nguyễn Trung Phú
66	Nghiên cứu và xây dựng ứng dụng hỗ trợ lựa chọn thực phẩm	Nguyễn Văn Úc	ĐH KTPM1-K8	K.CNTT	Nguyễn Văn Thắng
67	Nghiên cứu một số kỹ thuật điều khiển thiết bị không dây ứng dụng trong IoT	Nguyễn Duy Kiên	ĐH KTPM3 – K9	K.CNTT	Phạm Văn Hà
68	Nghiên cứu tìm hiểu các kỹ thuật tấn công và bảo vệ mạng không dây	Lê Hồng Dương	ĐH KTPM-3- K9	K.CNTT	Phạm Văn Hiệp
69	Nghiên cứu và xây dựng ứng dụng đưa ra lời khuyên về dinh dưỡng dựa trên thông tin người sử dụng	Nguyễn Văn Cường	ĐH KTPM3 - K9	K.CNTT	Trần Hùng Cường
70	Xây dựng diễn đàn trực tuyến văn học Việt Nam	Ngô Duy Cường	ĐH KHMT1-K9	K.CNTT	Trần Phương Nhung

71	Nghiên cứu và xây dựng hệ thống quản lý phòng thực hành máy tính cho khoa CNTT	Nguyễn Ngọc Phú	ĐH KTPM1-K8	K.CNTT	Trần Thanh Huân
72	Nghiên cứu xây dựng hệ thống đăng kí phòng thực hành	Trần Văn Trịnh	ĐH KHMT3-K9	K.CNTT	Trần Thanh Huân
73	Khai phá dữ liệu để đưa ra lời khuyên cho người dùng (web/mobile)	Triệu Tiến Linh	ĐH CNTT1-K10	K.CNTT	Trần Thanh Hùng
74	Nghiên cứu và phát triển thiết bị thực tại ảo	Nguyễn Duy Linh	ĐH KHMT 3 – K8	K.CNTT	Trịnh Bá Quý
75	Nghiên cứu công nghệ Text To Speech, áp dụng trong xây dựng ứng dụng học tập.	Vũ Mạnh Luân	ĐH KTPM4 – K9	K.CNTT	Trịnh Bá Quý
76	Xây dựng ứng dụng tương tác thực tại ảo	Nguyễn Thị Nhân	ĐH KHMT2-K9	K.CNTT	Vũ Đức Huy
77	Ứng dụng kỹ thuật tính toán hiệu năng cao GPU trong nghiên cứu cấu trúc lõi của các mạng phức hợp.	Trần Đông Kiên	ĐH KTPM CLC - K8	K.CNTT	Nguyễn Minh Tân
78	Ứng dụng khoa học mạng lưới trong việc nhận dạng và thống kê các đối tượng trong ảnh sinh học phân tử	Nguyễn Đức Hậu	ĐH KTPM CLC - K8	K.CNTT	Nguyễn Minh Tân
79	Ứng dụng khoa học mạng lưới trong khai phá dữ liệu	Lê Sĩ Sơn	ĐH KTPM CLC - K8	K.CNTT	Trần Tiến Dũng
80	Suy diễn mạng điều hòa gen từ dữ liệu chuỗi thời gian bằng mô hình mạng Bayesian	Đào Mạnh Quang	ĐH KTPM CLC - K8	K.CNTT	Trần Tiến Dũng
81	Xây dựng mô hình mô phỏng 3D áp dụng công nghệ Virtual Reality	Phạm Ngọc Toàn	ĐH KHMT3 – K10	K.CNTT	Vũ Minh Yến
82	Thiết kế, chế tạo, bộ phận chi giả cho người khuyết tật ứng dụng công nghệ in 3D	Lê Ngọc Anh	ĐH CK2 - K8	K.Cơ Khí	Bùi Tiến Sơn
83	Thiết kế hệ thống khu vườn thông minh trong ngành nông nghiệp	Nguyễn Văn Vinh	ĐH CĐT1-K8	K.Cơ Khí	Đỗ Minh Hiền
84	Nghiên cứu, thiết kế, phát triển máy cấy mạ giá thành hợp lý cho người nông dân	Hoàng Văn Hải	ĐH CKCLC1-K8	K.Cơ Khí	Hoàng Tiến Dũng
85	Nghiên cứu, thiết kế và mô phỏng đồ gá mài dụng cụ cắt tự động trên máy mài sắc	Đặng Văn Dũng	ĐH CKCLC1-K8	K.Cơ Khí	Hoàng Tiến Dũng Nguyễn Chí Tâm
86	Tối ưu các cụm chi tiết truyền động điển hình trong hộp giảm tốc	Đậu Đức Toàn	ĐH CK5 – K9	K.Cơ Khí	Nguyễn Hồng Tiến
87	Nghiên cứu thiết kế máy đánh bóng ống thép	Nguyễn Văn Dũng	ĐH CKCLC2-K8	K.Cơ Khí	Nguyễn Trọng Mai

88	Nghiên cứu thiết kế mô hình thí nghiệm ép chảy thanh hợp kim nhôm trên máy kéo nén	Phạm Văn Tiến Đạt	ĐH CK1-K8	K.Cơ Khí	Nguyễn Trọng Mai
89	Thiết kế, chế tạo bộ Extensormeter đo biến dạng vật liệu trên máy kéo nén vạn năng SHIMADZU UH - 500kNI	Lê Văn Thuận	ĐH CK6-K8	K.Cơ Khí	Nguyễn Tuấn Linh
90	Thiết kế chế tạo bộ thí nghiệm cơ cấu nguyên lý máy	Phạm Văn Khang	ĐH CK5 - K9	K.Cơ Khí	Nguyễn Văn Tuấn
91	Thiết kế và chế tạo máy uốn móc tự động	Hoàng Đình Dũng	ĐH CKCLC2-K8	K.Cơ Khí	Nguyễn Xuân Chung
92	Nghiên cứu kỹ thuật khắc ảnh trên máy gia công Laser	Bùi Văn Tuyên	ĐH CĐT 1-k9	K.Cơ Khí	Nhữ Quý Thor
93	Nghiên cứu, thiết kế và mô phỏng robot tự hành trong nhà máy sản xuất	Lê Văn Hoàng	ĐH CKCK2-K8	K.Cơ Khí	Phạm Thị Thiều Thoa
94	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo máy in 3D theo phương pháp FDM phục vụ đào tạo và nghiên cứu	Trần Văn Quyết	ĐH CK4-K8	K.Cơ Khí	Phạm Thị Thiều Thoa
95	Nghiên cứu, thiết kế thiết bị đo môi của trục tâm bằng phương pháp uốn dầm công - xôn	Nguyễn Văn Tuấn	ĐH CK2 - K9	K.Cơ Khí	Nguyễn Văn Thắng
96	Nghiên cứu, thiết kế thiết bị đo hệ số ma sát của một số cặp vật liệu	Nguyễn Hữu Thiện	ĐH CK2 - K9	K.Cơ Khí	Nguyễn Văn Thắng
97	Thiết kế robot điều khiển không dây bằng ứng dụng trên Android	Đặng Thanh Điểm	ĐH Điện tử CLC - K8	K.ĐT	Phạm Văn Chiến
98	Nghiên cứu thực trạng hiểu biết đạo đức nghề nghiệp của sinh viên khoa KTKT trường ĐH Công nghiệp Hà Nội.	Lê Thị Thu Hiền	ĐH KT4 - K8	K.KTKT	Đặng Thị Luân
99	Nghiên cứu thực trạng hiểu biết về thái độ hoài nghi nghề nghiệp kiểm toán của sinh viên năm cuối ngành kiểm toán	Trần Thị Thu Nga	ĐH KT CLC2 - K9	K.KTKT	Đặng Thị Luân
100	Nghiên cứu thực trạng kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Phạm Thị Hồng Tươi	ĐH KT CLC1 - K9	K.KTKT	Nguyễn Thị Hồng Nga
101	Nghiên cứu động lực học tập của sinh viên khoa Kế toán, Kiểm toán trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	Phan Thị Linh	ĐH KT6 - K9	K.KTKT	Nguyễn Thị Nga

102	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên kế toán hệ đại học chính quy trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	Nguyễn Thị Hậu	ĐH KT2 - K9	K.KTKT	Trần Thị Hằng
103	Nghiên cứu ảnh hưởng của khả năng quản trị thời gian đến kết quả học tập của sinh viên ĐH Công nghiệp Hà Nội	Phan Thị Ngọc	ĐH KT9 - K9	K.KTKT	Vũ Thị Thanh
104	Nghiên cứu ảnh hưởng của kế hoạch phát triển cá nhân đến kết quả học tập của sinh viên trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	Nguyễn Hải Yến	ĐH KT4 - K8	K.KTKT	Vũ Thị Thanh
105	Nghiên cứu các mô hình phát triển hoạt động cộng đồng học tiếng Anh cho sinh viên các hệ không chuyên tại ĐHCN Hà Nội	Nguyễn Nhân Hà	ĐH Tiếng Anh 1 - K9	K.NN	Trần Thị Dung
106	Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi mua hàng ngẫu hứng của sinh viên trường ĐHCNHN	Giang Thị Thùy Dung	ĐH CLC QTKD-K9	K.QLKD	Cao Thị Thanh
107	Thực trạng trách nhiệm của các doanh nghiệp và cơ quan chức năng trong kinh doanh đồ uống ở nước ta hiện nay	Nguyễn Thị Thảo	ĐH QTKD1- K9	K.QLKD	Hoàng Thị Hương
108	Khảo sát thực trạng và nhu cầu làm thêm của sinh viên Khoa QLKD- ĐHCNHN	Nguyễn Trường Giang	ĐH CLC QTKD-K9	K.QLKD	Lê Đức Thủy
109	Đánh giá mức độ quan trọng của của kỹ năng mềm đối với học tập và công việc sau tốt nghiệp của sinh viên khoa QLKD, ĐHCNHN	Nguyễn Quỳnh Chi	ĐH CLC QTKD-K9	K.QLKD	Nguyễn Thị Nguyệt Dung

Tổng cộng có 109 đề tài.

Trong đó: Khoa Điện: 10 đề tài; Khoa Du lịch: 4 đề tài; Khoa Hóa: 29 đề tài; Khoa May&TKTT: 6 đề tài; Khoa Ô tô: 3 đề tài; Khoa CNTT: 29 đề tài; Khoa CK: 15 đề tài; Khoa Điện tử: 1 đề tài; Khoa KTKT: 7 đề tài; Khoa Ngoại ngữ: 1 đề tài; Khoa QLKD: 4 đề tài.

Ghi chú: Những sinh viên tham gia thực hiện đề tài nếu đạt giải Nhất sẽ được xem xét thay thế điểm của học phần phù hợp.